

Số: 1707/2025/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào điểm đ Khoản 1, điểm a Khoản 2 Điều 217, Điều 218, Điều 219, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 437/2020/TLST-DS ngày 03/08/2020, về việc “Tranh chấp thừa kế quyền sử dụng đất, hợp đồng tặng cho, văn bản công chứng, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất”.

Xét thấy,

Ngày 15/7/2025, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Hùng Đ rút toàn bộ yêu cầu độc lập, theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Ngày 12/9/2025, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tổng đạt thông báo nộp phí, lệ phí ủy thác tư pháp cho đại diện nguyên đơn, nhưng đến nay nguyên đơn vẫn không nộp phí ủy thác, không nộp biên lai đóng tiền mà không có lý do chính đáng, theo quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý 437/2020/TLST-DS ngày 03/08/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc “Tranh chấp thừa kế quyền sử dụng đất, hợp đồng tặng cho, văn bản công chứng, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1955;

Địa chỉ: E quốc lộ E, xã Đ, huyện B (N là xã H), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Từ Minh Q, sinh năm 1996. Địa chỉ: F N, Phường G, Quận E (N là phường A), Thành phố Hồ Chí Minh. (Theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 005610 ngày 07/9/2020 lập tại Văn phòng C).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Huỳnh Phi L – Thuộc đoàn luật sư Thành phố H.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm: 1966;

Địa chỉ: 1 H, tổ H, khu phố E, thị trấn N, huyện N (Nay là xã N), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Phan Hồng V, luật sư Lê Văn T – Thuộc đoàn luật sư Thành phố H.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị D1, sinh năm 1954;

Địa chỉ: 1 L, phường H, quận T (N là phường P), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Văn Hùng Đ, sinh năm 1966;

Địa chỉ: 1 H, tổ H, khu phố E, thị trấn N, huyện N (Nay là xã N), Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Nguyễn Văn Công D2, sinh năm 1961;

Địa chỉ: H ấp B, xã B, huyện C (N là xã B), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của ông D2: Bà Nguyễn Thị Kim X, sinh năm 1987. Địa chỉ: H ấp B, xã B, huyện C (N là xã B), Thành phố Hồ Chí Minh (Hợp đồng ủy quyền số công chứng 5242 ngày 18/5/2022 lập tại Văn phòng C).

4. Ông Lê Văn P1, sinh năm 1947;

5. Bà Lê Thị Hạnh P2, sinh năm 1975;

6. Ông Lê Hữu P3, sinh năm 1977;

7. Bà Lê Thị Diễm P4, sinh năm 1980;

8. Bà Lê Thị Ngọc P5, sinh năm 1982;

9. Bà Lê Nguyễn Thị Ngọc P5, sinh năm 1985;

Cùng địa chỉ: C ấp L, xã T, thị xã H (N là phường L), tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của các ông/bà P1, Hạnh P2, Hữu P3, Diễm P4, Ngọc P5, Ngọc P5: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1955. Địa chỉ: E quốc lộ E, xã Đ, huyện B (N là xã H), TP.HCM. (Theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 1388 ngày 20/02/2025 lập tại Văn phòng C1).

10. Ủy ban nhân dân xã B;

Địa chỉ: Ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh.

11. Bà Lâm Thị H1, chết năm 2021;

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà H1:

- Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1966;

- Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1987;

- Ông Nguyễn Văn Q1, sinh năm 1990;

- Ông Nguyễn Văn H3, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: 1 H, tổ H, khu phố E, thị trấn N, huyện N (Nay là xã N), TP.HCM.

12. Văn phòng C2 (Nay là Văn phòng C3).

Địa chỉ: 2 H, thị trấn N, huyện N (Nay là xã N), Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị D được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

H4 lại cho ông Nguyễn Văn Hùng Đoàn số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0041614 ngày 21/10/2024 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là Thi hành án dân sự Thành phố H).

III. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND TP.HCM;
- THADS.TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Như Hà

